

THÔNG BÁO
ĐƠN VỊ THỰC HIỆN VÀ BẢNG GIÁ DỊCH VỤ
THU GOM VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI TỪ TÀU THUYỀN (BỔ SUNG)
Dịch vụ thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền Tại cảng biển Quảng Ninh

1. Tên đơn vị cung ứng dịch vụ: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VIỆT THẢO

2. Địa chỉ liên hệ

- Địa chỉ: : Lô B4, KCN Bim Sơn, Phường Bắc Sơn, TX Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam.
- Mã số doanh nghiệp: 2801166240.
- Điện thoại: 0373.778.666
- Email: vietchaomienbacjsc@gmail.com

3. Bảng giá dịch vụ thu gom và xử lý:

STT	Tên Chất Thải(*)	Đơn vị tính	Đơn giá xuất hoá đơn cho các tổ chức, cá nhân có địa chỉ tại nước ngoài (Đã bao gồm thuế GTGT) là: 0%	Đơn giá xuất hoá đơn cho các tổ chức, cá nhân ở trong nước (Chưa bao gồm thuế GTGT)	Đơn giá xuất hoá đơn cho các tổ chức, cá nhân ở trong nước (Đã bao gồm thuế GTGT) là: 8%	Ghi chú
I	Khu vực hoạt động: 1. Khu Vực Quảng Yên. 2. Khu Vực Hòn gai: Khu neo Hòn Miều, Hòn Pháo, Hạ Long, Bến Đoan, Cửa Lục, Bến cảng tổng hợp Cái lân, Bến cảng tàu khách Quốc tế Hạ Long. 3. Khu vực Cẩm Phả - Cửa Đồi: Khu neo Hòn nét, Hòn Ót, Con Ong, Cống Tây, Cặp tiên, Bến Phao ITC, Bến cảng than Cẩm Phả.					



II Các Loại Chất Thải:							
1	Nước lẫn cặn dầu (dầu thải, nước thải la canh...)	< 10 m3	Chuyển	10.000.000 vnd/chuyển	10.000.000 vnd/chuyển	10.800.000 vnd/chuyển	
		Từ 10 m3 - dưới 20 m3	1m3	Tính theo đơn giá 750.000 vnd/m3	Tính theo đơn giá 750.000 vnd/m3	Tính theo đơn giá 810.000 vnd/m3	
		Từ 20 m3 - dưới 50 m3	1m3	Tính theo đơn giá 600.000 vnd/m3	Tính theo đơn giá 600.000 vnd/m3	Tính theo đơn giá 648.000 vnd/m3	
		Từ 50 m3 trở lên	1m3	Tính theo đơn giá 500.000 vnd/m3	Tính theo đơn giá 500.000 vnd/m3	Tính theo đơn giá 540.000 vnd/m3	
2	Chất thải rắn nguy hại và chất thải rắn công nghiệp	< 05 tấn	Chuyển	20.000.000 vnd/chuyển	20.000.000 vnd/chuyển	21.600.000 vnd/chuyển	
		Từ 05 tấn trở lên	1 tấn	Tính theo đơn giá 5.000.000 vnd/tấn	Tính theo đơn giá 5.000.000 vnd/tấn	Tính theo đơn giá 5.400.000 vnd/tấn	
3	Chất thải sinh hoạt	1. Tàu nước ngoài					
		≤ 01 m3	Chuyển	60 USD/Chuyển	60 USD/Chuyển	64.8 USD/Chuyển	
		> 01 m3	Chuyển	Thêm 01 m3 tính 35 USD/m3	Thêm 01 m3 tính 35 USD/m3	Thêm 01 m3 tính 37.8 USD/m3	
		2. Tàu Việt Nam					
		≤ 01 m3	Chuyển	700.000 vnd/Chuyển	700.000 vnd/Chuyển	756.000 vnd/Chuyển	
		> 01 m3	Chuyển	Thêm 01 m3 tính 500.000 vnd/m3	Thêm 01 m3 tính 500.000 vnd/m3	Thêm 01 m3 tính 540.000 vnd/m3	
4	Chất Thải Rắn Công Nghiệp	1. Tàu nước ngoài					
		01 tấn	Tấn	50 USD/tấn	50 USD/tấn	54 USD/tấn	
		2. Tàu Việt Nam					
		01 tấn	Tấn	1,200.000 vnd/tấn	1,200.000 vnd/tấn	1,296.000 vnd/tấn	

(*) Tên chất thải theo phân loại tại Điều 3 của Thông tư 41/2017/TT-BGTVT mà tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom và xử lý.

Nơi nhận:

- Các tổ chức cá nhân có liên quan;
- Giám đốc (đề b/c);
- Phòng TTTT, các đại diện (niêm yết);
- Website CVHHQN (niêm yết);
- Lưu: VT, ATANHH.

Relia

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Chu Giang

